

Bản án số: **33** /2022/HS-ST  
Ngày 15 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

*Thẩm phán:* Ông Hồ Hữu Việt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Lê Tâm; bà Nguyễn Thị Kim Thanh và ông Trần Văn Hào.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Hà Văn N**, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1991 tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T và bà Hà Thị P; có vợ là Ma Thị S và 01 con (sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Người bào chữa cho bị cáo:**

Ông Lê Quý Thành và bà Trần Thị Kim Oanh – Luật sư, Văn phòng Luật sư Minh Hà Ngân thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: Số nhà 52, tổ 5, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Các bị hại:**

1. Anh Hà Văn L (đã chết); Người đại diện hợp pháp của anh L là anh Hà Văn L (em trai), sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa;*

2. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

**- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Ma Thị S, sinh năm 1993;

2. Bà Hà Thị P, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *(Đều có mặt tại phiên tòa);*

3. Chị Ma Thị N, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Nà Nghè, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa;*

4. Anh Ma Văn S, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Hiệp, xã Hà Lang, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa;*

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Hà Huy T, sinh năm 1989;

2. Anh Hà Văn H, sinh năm 1982;

3. Anh Hà Văn D, sinh năm 1975;

4. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981;

5. Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1978;

6. Chị Hà Thị H, sinh năm 1963;

7. Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1981;

8. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. *(Đều có mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2022, bị cáo Hà Văn N đến nhà anh Hà Huy T ở cùng thôn để ăn cơm, cùng ăn cơm còn có một số người khác gồm các anh: Hà Văn L, Bùi Văn H, Hà Văn D, Hà Văn H và Hà Trọng N. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm, uống rượu xong mọi người ra về; bị cáo cùng các anh Hà Văn L, Bùi Văn H mỗi người điều khiển 01 xe mô tô đi về nhà, cả ba cùng di chuyển trên đường liên thôn A đi Ủy ban nhân dân xã T, huyện C. Trên đường đi về được khoảng 01 km, bị cáo điều khiển xe mô tô vượt xe của anh L và anh H, thấy vậy anh L và anh H cũng điều khiển xe mô tô vượt lên, anh H bảo bị cáo dừng xe, bị cáo dừng xe ven đường thì anh H nói với bị cáo: “*Mày lảng xe thằng L à ?*”, bị cáo nói: “*Tao có lảng xe đâu*” dẫn đến hai bên cãi nhau. Anh H dùng tay phải túm vào cổ áo bị cáo còn anh L dùng tay phải đâm nhiều phát vào má bên trái, mắt bên trái, cằm bên phải của bị cáo (làm sưng nề). Do bức tức bị anh H túm cổ áo, anh L dùng tay đâm vào mặt nên bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà (cách khoảng 400m) lấy 01 con dao nhọn (chuôi bằng nhựa màu trắng, lưỡi bằng kim loại, dài 32,8 cm, bản rộng nhất 3,7 cm) rồi quay lại đuổi theo anh L và anh H. Khi thấy anh L đang điều khiển xe mô tô di chuyển phía trước nhà anh Bùi Văn T (ở cùng thôn) thì bị cáo điều khiển xe mô tô áp sát đầu xe mô tô anh L đang điều khiển, anh L dừng xe và bỏ xe chạy về phía nhà anh Thùy. Bị cáo xuống xe cầm dao đuổi theo anh L (cách khoảng 50 cm), bị cáo tay phải cầm dao vung lên theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái đâm 01 nhát vào mạn sườn phải của anh L, anh L ngã gục xuống thì bị cáo tiếp tục dùng chân phải đạp 01 phát vào vùng đầu anh L rồi cầm dao đi tìm anh H (nhà anh H gần nhà anh Thùy). Thấy anh H đang đi bộ từ trong ngõ nhà anh H đi ra, bị cáo cầm dao chạy đến thì anh H bỏ chạy nhưng chưa kịp chạy thì

bị cáo dùng tay trái giữ vai trái anh H, tay phải cầm dao đâm nhiều nhất vào lưng, vai phải, vai trái của anh H. Khi anh H quay mặt lại, bị cáo tiếp tục dùng dao dí vào gần cổ anh H nhưng được nhiều người dân chạy đến can ngăn, bị cáo bỏ chạy, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô về nhà. Anh Hà Văn L được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện C, tỉnh Tuyên Quang nhưng do vết thương quá nặng nên anh Hà Văn L đã chết vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 13/4/2022, còn anh Bùi Văn H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Bản kết L giám định pháp y về tử thi số 451/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết L đối với Hà Văn L:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
  - + Giữa môi trên có vết tím, kích thước (1,5 x 0,8) cm. Vùng cằm trái có vết sưng nề bầm tím.
  - + Vết thương thấu bụng làm rách mặt trước ngoài gan phải xuống mặt dưới gan phải làm xước thanh mạc đại tràng, chiều hướng vết thương từ phải qua trái, từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Bờ mép vết thương sắc gọn.
  - N nhân chết: Sốc mất máu do vết thương thấu bụng, rách gan.
  - Kết L khác:
    - + Tét nhanh HCV với máu tử thi dương tính (viêm gan vi rút C)
    - + Vị trí, đặc điểm vết thương đã mô tả ở trên.
    - + Cơ chế gây thương tích: Vết thương thấu bụng do bị đâm bằng vật sắc nhọn. Các vết tím môi trên, cằm trái do tác động với vật tày gây ra.

Tại Bản kết L giám định pháp y về thương tích số 76/2022/TgT ngày 18/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết L đối với Bùi Văn H:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
  - + Tổn thương màng phổi có phẫu thuật nhưng không để lại di chứng: 0,3%.
  - + Sẹo bờ vai phải: 0,2%.
  - + 03 sẹo vùng lưng phải vị trí, kích thước như mô tả mỗi sẹo 01%.
  - + Sẹo vùng lưng trái: 02%.
  - + 02 sẹo đường nách trước bên phải vị trí, kích thước như mô tả mỗi sẹo 01%.
  - Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích để lại các sẹo như trên là do vật sắc nhọn tác động gây nên.
  - Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (*Mười bốn phần trăm*) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Bản kết L giám định pháp y về ADN số 183/22/TC-AND, ngày 25/4/2022 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế, kết L:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định, ký hiệu A1, A2, A3: Dương tính.
- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Bùi Văn H (mẫu M2) và không trùng khớp với ADN của Hà Văn L (mẫu M1) trên các locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu A2 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hà Văn L (mẫu M1) và không trùng khớp với ADN của Bùi Văn H (mẫu M2) trên các locus STR đã so sánh.

Tại Bản Cáo trạng số 32/CT- VKSTQ-P2 ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Giết người”; áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn N 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 13/4/2022.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do đại diện hợp pháp của nạn nhân Hà Văn L là anh Hà Văn L và bị hại Bùi văn H cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hà Thị Phụng, Ma Thị Như, Ma Văn Sự đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; đối với yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ma Thị N (vợ đã ly hôn của nạn nhân Hà Văn L), do tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ma Thị N đã tự nguyện thỏa thuận về khoản tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung của chị Ma Thị N và nạn nhân Hà văn L nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng (tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, chuôi nhựa màu trắng; 01 áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu đen); quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết L giám định pháp y về tử thi số 451/KL-KTHS ngày 09/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; Kết L giám định pháp y về thương tích số 76/2022/TgT ngày 18/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang và Kết L giám định pháp y về ADN số 183/22/TC-ADN ngày 25/4/2022 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế; bị cáo nhất trí với L tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, không có ý kiến tranh L và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Đại diện người bị hại, anh Hà Văn L trình bày: Tôi ngày 12/4/2022 bị cáo Hà Văn N đã có hành vi dùng dao đâm chết anh trai anh là Hà Văn L. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí cho gia đình anh với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Anh và gia đình anh đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần dân sự; về phần trách nhiệm hình sự của bị cáo anh tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Bùi Văn H trình bày: Tôi 12/4/2022 bị cáo Hà Văn N đã dùng dao đâm anh nhiều nhất gây thương tích cho anh. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi, động viên và tự nguyện hỗ trợ tiền viện phí cho anh với

tổng số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Anh đã nhận đủ số tiền bồi thường thiệt hại và không có ý kiến đề nghị gì thêm về phần dân sự; về phần trách nhiệm hình sự của bị cáo, anh tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì anh xét thấy anh và nạn nhân Hà Văn L cũng có lỗi một phần vì trước đó đã có hành vi túm cổ áo và đâm vào mặt bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ma Thị N trình bày: Chị và nạn nhân Hà Văn L là vợ chồng đã ly hôn, tại quyết định số 02/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị và nạn nhân Hà Văn L đồng thời công nhận sự thỏa thuận giữa chị và nạn nhân Hà Văn L về việc nuôi con chung như sau: Giao cho chị được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung là cháu Hà Tùng L và cháu Hà Thị Thanh B (đều sinh ngày 26/10/2012); mức cấp dưỡng là 1.400.000 đồng/02 cháu/tháng (mỗi cháu 700.000 đồng/tháng); phương thức cấp dưỡng thực hiện theo tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 01/2020 cho đến khi cháu Lâm và cháu Bình đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn L phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật. Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật anh L thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, nay anh L chết do bị bị cáo dùng dao đâm nên chị yêu cầu bị cáo phải chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Hà Văn L theo đúng quyết định số 02/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 30/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2022 (sau khi anh Hà Văn L chết) cho đến khi cháu Lâm và cháu Bình đủ 18 tuổi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị P (mẹ đẻ bị cáo Hà Văn N) và chị Ma Thị S (vợ bị cáo Hà Văn N) cùng xác nhận: Sau khi sự việc xảy ra, bà Hà Thị P và chị Ma Thị S đã đến gia đình các bị hại thực hiện việc bồi thường theo nguyện vọng của bị cáo Hà Văn N và đã bồi thường cho 02 gia đình nạn nhân tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Số tiền này là tiền dành dụm của vợ chồng bị cáo nên bà P và chị S không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ma Văn Sự trình bày: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Hà Văn N có đi chiếc xe mô tô mượn của anh, nay cơ quan điều tra đã trả lại cho anh chiếc xe mô tô này, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí với tội danh, điều luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo còn con nhỏ, là dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ, bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, các bị hại cũng có một phần lỗi; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức án 20 năm tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư, không bổ sung thêm ý kiến gì khác.

Kết thúc phần tranh L, được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; thực nghiệm điều tra; vật chứng thu giữ; các Kết L giám định; lời khai bị hại; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết L: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/4/2022, tại thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hà Văn N, do bức tức về việc bị anh Bùi Văn H dùng tay túm vào cổ áo và bị anh Hà Văn L dùng tay đâm nhiều phát vào má bên trái, mắt bên trái, cằm bên phải nên đã về nhà lấy 01 con dao nhọn (chuôi bằng nhựa màu trắng, lưỡi bằng kim loại, dài 32,8 cm, bản rộng nhất 3,7 cm) đuổi theo anh Hà Văn L, dùng tay phải cầm dao đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào mạn sườn phải của anh Hà Văn L, khi thấy anh L ngã gục xuống, bị cáo tiếp tục dùng chân phải đạp 01 phát vào vùng đầu anh L, sau đó bị cáo cầm dao đi tìm anh Bùi Văn H; khi phát hiện anh Bùi Văn H đang từ trong ngõ nhà anh H đi ra, bị cáo chạy đến thì anh H bỏ chạy nhưng chưa kịp chạy thì bị cáo dùng tay trái giữ vai trái anh H, tay phải cầm dao đâm nhiều nhát vào lưng, vai phải, vai trái của anh H. Khi anh H quay mặt lại, bị cáo tiếp tục dùng dao dí vào gần cổ anh H nhưng được nhiều người dân chạy đến can ngăn thì bị cáo bỏ chạy. Hậu quả anh Hà Văn L chết vào hồi 13 giờ 45 phút ngày 13/4/2022, N nhân chết: Sốc mất máu do vết thương thấu bụng, rách gan; anh Bùi Văn H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (*mười bốn phần trăm*).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; biết rõ hành vi dùng dao đâm người khác có thể dẫn đến chết người nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm Quyền sống của con người được pháp luật bảo vệ, hậu quả làm 01 người chết và 01 người bị thương (do có người kịp thời can ngăn). Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, n Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của các gia đình bị hại; bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; các bị hại có một phần lỗi; gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sỹ; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài có như vậy mới giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định trật tự an toàn xã hội và phòng ngừa tội phạm chung. Xét nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận. Điều đó cũng có nghĩa rằng đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo xin được áp dụng mức hình phạt dưới 20 năm tù đối với bị cáo không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Tại phiên tòa anh Hà Văn L (đại diện hợp pháp của nạn nhân Hà Văn L) và bị hại Bùi Văn H cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hà Thị P, chị Ma Thị S, anh Ma Văn S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi Ma Thị N (vợ đã ly hôn của nạn nhân Hà Văn L): Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Ma Thị Như yêu cầu bị cáo phải chịu trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi hai con chung giữa chị và nạn nhân Hà Văn L (cháu Hà Tùng Lâm và Hà Thị Thanh Bình), đều sinh ngày 26/10/2012, mức cấp dưỡng là 1.400.000 đồng/02 cháu/tháng (mỗi cháu 700.000 đồng/tháng); phương thức cấp dưỡng thực hiện theo tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04/2022 cho đến khi cháu Lâm và cháu Bình đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Ma Thị Như. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Hà Văn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ma Thị Như là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ một số vật chứng như: con dao nhọn, áo sơ mi cộc tay kẻ caro. Xét thấy các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi của anh Bùi Văn H túm cổ áo bị cáo Hà Văn N không ảnh hưởng đến sức khỏe; hành vi của anh Hà Văn L dùng tay đấm bị cáo Hà

Văn N nhưng do anh L đã chết và bị cáo N có đơn từ chối giám định nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (cấp dưỡng nuôi con) theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ các điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 13/4/2022.

**2.** Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Hà Văn N và chị Ma Thị Như như sau: Bị cáo Hà Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung của nạn nhân Hà Văn L và chị Ma Thị Như là cháu Hà Tùng Lâm và cháu Hà Thị Thanh Bình (đều sinh ngày 26/10/2012) mỗi cháu 700.000 đồng/tháng/01 cháu. Tổng là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng)/01 tháng/02 cháu; phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo tháng; thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu Hà Tùng Lâm và cháu Hà Thị Thanh Bình đủ 18 tuổi. Chị Ma Thị Như (là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lâm và cháu Bình) có quyền thay mặt các cháu yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền này.

*Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

**3.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi niêm phong dán kín, bên ngoài ghi: 01 con dao nhọn, chuôi nhựa màu trắng, chiều dài 32,8cm, bản rộng nhất 3,7cm; có chữ ký, ghi họ và tên của Trịnh Thanh Hùng, Đinh Thị Lan và hình dấu của Viện pháp y quốc gia và 01 túi nilon dán kín, bên ngoài ghi: 01 áo sơ mi cộc tay kẻ caro màu đen; có chữ ký, ghi họ và tên của Nguyễn Khả Thắng, Ma Văn Dũng, Hà Huy Đoàn và hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang.

*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 15/8/2022.*

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình



sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (đều có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15/9/2022. (Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại được kháng cáo toàn bộ nội dung bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7<sup>a</sup> và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; người đại diện HPBH;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Tuấn Vinh**